

VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG VIỆC PHÁT HUY GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC TRUYỀN THỐNG CỦA DÂN TỘC CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Thị Hằng
Học viện Hàng không Việt Nam

Tóm tắt: Khoa học công nghệ đang phát triển như vũ bão, tạo ra những thay đổi thần kỳ ở mỗi quốc gia. Nó được ứng dụng rộng rãi, làm thay đổi mọi mặt của đời sống xã hội. Tuy nhiên, việc sử dụng khoa học công nghệ không đúng, có thể gây ra những hậu quả khôn lường, hủy diệt chính sự sống của loài người, biến con người thành những cỗ máy vô cảm, đạo đức của con người bị suy thoái, đi ngược lại với các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc. Vì vậy, việc nhận thức đúng vai trò, chức năng của khoa học công nghệ là việc làm vô cùng quan trọng đối với sự phát triển văn hóa xã hội.

Từ khóa: Vai trò, khoa học công nghệ, đạo đức truyền thống, dân tộc.

THE ROLE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY IN PROMOTING TRADITIONAL ETHICAL VALUES AMONG UNIVERSITY STUDENTS IN VIETNAM TODAY

Nguyen Thi Hang
Vietnam Aviation Academy

Abstract: Science and technology are developing rapidly, creating miraculous changes in each country. It is widely applied, changing all aspects of social life. However, the improper use of science and technology can cause unpredictable consequences, destroying human life, turning people into emotionless machines, degrading human morality, going against the traditional moral values of the nation. Therefore, correctly recognizing the role and function of science and technology is extremely important for the development of social culture.

Keywords: Role, science and technology, traditional morality, nation.

Nhận bài: 15/02/2025

Phản biện: 18/03/2025

Duyệt đăng: 23/03/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ như vũ bão của khoa học công nghệ (KHCN), quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã tác động mạnh mẽ đến nhận thức và bảo tồn, truyền bá, sáng tạo văn hóa, các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam. Sự tác động của KHCN theo nhiều hướng khác nhau, nếu chúng ta biết sử dụng hiệu quả thì nó phát huy nhiều tác dụng to lớn, ngược lại, nó cũng để lại không ít những hậu quả khôn lường những mục đích chính trị hẹp hòi, vì thủ đoạn của các loại tội phạm, vì lợi ích kinh tế, đã để lại mối lo lớn cho loài người, trong đó nguy cơ mai một, biến dạng các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc. Do đó, vấn đề này cần được quan tâm của các cấp chính quyền, đặc biệt cần phát huy vai trò to lớn của KHCN đối với việc bảo tồn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc Việt Nam cho thế hệ trẻ là điều hết sức cần thiết và cấp bách.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Mối quan hệ giữa khoa học hiện đại với đạo đức

* Mối quan hệ giữa khoa học và công nghệ với đạo đức

Triết học Mác khẳng định giữa khoa học, công nghệ, đạo đức có mối quan hệ biện chứng với nhau.

Bởi những thành tựu của KHCN đóng vai trò là cơ sở nền tảng của các nấc thang giá trị đạo đức, ngược lại những quan niệm về đạo đức có vai trò định hướng cho sự phát triển của KHCN. KHCN là cơ sở, nền tảng cho đời sống đạo đức của con người. Chính tri thức KHCN giúp cho con người nhận thức lựa chọn đánh giá các giá trị và lựa chọn hành vi của mình cho hợp lý với đời sống đạo đức. Ngược lại, đạo đức có vai trò thúc đẩy quá trình tìm tòi chân lý khoa học để phục vụ cho thực tiễn đời sống xã hội. Sự phát triển của KHCN hiện đại đang từng bước trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp thay đổi căn bản nền sản xuất của xã hội, của chính vị trí của con người trong nền sản xuất. Nhờ vào những thành tựu của KHCN, con người vận dụng các quy luật của tự nhiên, xã hội, chinh phục tự nhiên, cải tạo xã hội nhằm phục vụ đời sống của con người. KHCN hiện đại không chỉ mang trong mình những lý tưởng, ước mơ đạo đức mà còn làm cho ý tưởng ước mơ đó thành hiện thực, loại bỏ những nhân tố lạc hậu, bảo thủ trong đạo đức, làm cho cái thiện trong đạo đức ngày càng gắn liền với khoa học. Con người sáng tạo ra KHCN, nhưng khi đã trở thành thực thể độc lập thì bản thân nó vận động theo quy luật nội tại, điều này khiến con người, trong

những chừng mực nhất định không thể kiểm soát hết được mọi tác động, cũng như những hậu quả mà KHCN đem lại trong đời sống xã hội trong đó có đạo đức. Do vậy, vai trò của KHCN đối với đạo đức mang tính lịch sử - cụ thể nghĩa là sự tác động của nó có thể theo các chiều hướng khác nhau tùy thuộc vào bản chất của chế độ, tính chất của thời đại, lịch sử của giai cấp, tầng lớp trong xã hội mà mang tính tích cực hay tiêu cực.

*** Vai trò của đạo đức đối với khoa học công nghệ**

Đạo đức thuộc hình thái ý thức - xã hội, có chức năng điều chỉnh hành vi con người, do vậy đạo đức thực hiện nhiệm vụ định hướng cho sự phát triển của KHCN.

Những mục tiêu cụ thể của KHCN, chân lý khoa học mang tính khách quan nhưng động lực và mục tiêu của nó lại gắn với nhu cầu của con người. Khoa học, công nghệ phục vụ con người và vì con người, con người là mục tiêu, là chuẩn mực đạo đức cao nhất của sự phát triển KHCN. Nhiều phát minh khoa học mang ý nghĩa thời đại đều xuất phát từ những chuẩn mực đạo đức của con người, từ nhu cầu phục vụ đời sống con người.

Về nội dung của KHCN, thành tựu của KHCN mang lại những hiệu quả hữu ích, nhưng nó cũng mang lại những hậu quả không hay, nguy hại cho đời sống xã hội so với lợi ích mà nó mang lại. Để khắc phục được vấn đề này, đòi hỏi KHCN phải phát triển sao cho phù hợp với sự phát triển của xã hội về đạo đức và không được tách rời các giá trị của cộng đồng, của dân tộc. KHCN phục vụ cho nhu cầu của xã hội, nó còn phải nhạy bén với những lý luận, đạo đức của xã hội. Những thành tựu KHCN lớn trong lịch sử mà con người đạt được chính là nhờ các nhà khoa học có lý tưởng đạo đức chân chính, lấy đạo đức là điểm xuất phát, là nguồn cảm hứng sáng tạo để KHCN phát triển.

Phương pháp tiến hành các hoạt động KHCN, các nhà khoa học đã thiết lập một hệ thống chuẩn mực đạo đức chặt chẽ, gắn với tư duy lý luận khoa học thể hiện nguyên tắc khoa học như trung thực, khách quan, tự do, trách nhiệm. Những nguyên tắc này có ý nghĩa định hướng quan trọng, chỉ dẫn rõ ràng đối với việc xác định phương pháp tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ. Nhờ tính trung thực mới phát huy được tính độc lập tự giác của các nhà khoa học, tránh được những gian lận trong nghiên cứu khoa học, nhờ có tính khách quan mới khắc phục và tránh được bệnh chủ quan duy ý chí, phát huy được tính năng động, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, nhờ có công khai mới phát huy được tính dân chủ và tinh thần hợp tác trong khoa học, nhờ có tính phê phán mới tránh được tính bảo thủ, rập khuôn, giáo điều, nhờ có

tinh thần trách nhiệm mới phát huy được lòng say mê, nhiệt huyết. Môi trường xã hội có tác động đến hành vi đạo đức cá nhân như thế nào thì khả năng tiếp nhận và hành động phụ thuộc vào ý thức của mỗi cá nhân.

*** Đạo đức tác động to lớn đến khoa học và công nghệ thể hiện ở những khía cạnh sau:**

Một là, hướng dẫn đúng đắn: đạo đức giúp định hướng các nhà khoa học và kỹ sư trong việc lựa chọn vấn đề nghiên cứu và phát triển công nghệ. Điều này đảm bảo rằng họ không chỉ tập trung vào lợi ích cá nhân mà còn xem xét tác động tới công việc của họ đối với xã hội và môi trường.

Hai là, trách nhiệm xã hội: đạo đức khuyến khích sử dụng khoa học và công nghệ để giải quyết các vấn đề xã hội như cải thiện chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường và tạo ra giá trị cho cộng đồng. Các nhà khoa học và kỹ sư cần đảm bảo rằng công việc của họ không gây hại cho người khác.

Ba là, tư duy đạo đức: đạo đức khuyến khích tư duy đạo đức trong quá trình nghiên cứu và phát triển công nghệ. Các quyết định về sử dụng công nghệ thông tin, thử nghiệm trên động vật và áp dụng công nghệ mới đều được đánh giá từ góc độ đạo đức.

Bốn là, trung thực và đạo đức: đạo đức yêu cầu sự trung thực và minh bạch trong việc công bố kết quả nghiên cứu, chia sẻ thông tin và giải thích rõ ràng và ứng dụng công nghệ thông tin. Điều này giúp xây dựng niềm tin từ cộng đồng và người tiêu dùng.

Như vậy, KHCN, đạo đức có mối quan hệ biện chứng. Đó là cơ sở thể giới quan và phương pháp luận khoa học chỉ đạo nhận thức và hành động thực tiễn của con người. Nhận thức đúng quan điểm này, sẽ đề ra đường lối chính sách trong việc phát triển KHCN gắn với đạo đức.

2.3 Vai trò của khoa học công nghệ đối với việc phát huy các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc

Các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc gồm: Tinh thần yêu nước; Ý thức cộng đồng, tinh thần đoàn kết; Truyền thống nhân nghĩa, bao dung; Cần cù, sáng tạo trong lao động; Lòng dũng cảm, bất khuất; Tinh thần hiếu học, lạc quan, thủy chung.

*** Vai trò của khoa học và công nghệ được thể hiện như sau:**

Một là, khoa học và công nghệ hiện đại góp phần nhận thức và phát triển các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc

Việc nhận thức đúng các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc là nhiệm vụ quan trọng nhất, bởi vì

khi chủ thể nhận thức đúng đắn được các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc mới xác định được mục tiêu, phương thức, cách thức phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả quá trình đó. Đánh giá đúng vai trò của KHCN hiện đại đối với việc nhận thức các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc có ý nghĩa quan trọng, giúp các chủ thể nhận thức đúng đắn các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc một cách khách quan, khoa học, tránh cảm tính nhất thời. Những tình cảm yêu nước, đoàn kết, tương thân, tương ái, cần cù lao động, hiếu học là những giá trị truyền thống lâu đời, ăn sâu trong tiềm thức của mỗi người Việt Nam cần được bổ sung, củng cố thêm những cơ sở khoa học chắc chắn sẽ làm cho nhận thức của chủ thể sẽ đúng đắn và bền vững hơn. Để làm được điều này đòi hỏi chúng ta không ngừng nâng cao trình độ nhận thức, trang bị những tri thức khoa học và công nghệ mới.

Việc nhận thức giá trị đạo đức truyền thống dân tộc còn bao gồm cả việc nhận thức và việc bổ sung phát triển không ngừng những chuẩn mực giá trị đạo đức mới được hình thành trong xã hội hiện đại, đồng thời cần có những hình thức biểu hiện mới các giá trị đó. Do vậy, trong điều kiện hội nhập quốc tế, sự phát triển của KHCN hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin đòi hỏi chúng ta phải kết hợp hài hòa giữa giá trị đạo đức truyền thống dân tộc với những giá trị văn hóa hiện đại nhằm nâng cao những giá trị đạo đức truyền thống dân tộc lên một tầm cao mới. Sự hiện diện của những thành tựu KHCN trong đời sống xã hội, tất yếu dẫn đến sự biến đổi trong đời sống vật chất, các quan hệ xã hội hàng ngày.

Hai là, khoa học và công nghệ góp phần hiện thực hóa các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc

Khoa học và công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc. Việc phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo đã được đề cập toàn diện trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Công cụ này không chỉ góp phần vào tăng trưởng kinh tế mà còn hỗ trợ giải quyết các thách thức trong đời sống xã hội. Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, điều này là nguyên tắc cơ

bản cho hoạt động khoa học và công nghệ Việt Nam. Nghiên cứu và ứng dụng KHCN cũng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, hội nhập quốc tế về văn hóa. Cùng với việc mở ra những điều kiện, môi trường hoạt động thực tiễn của con người, KHCN hiện đại còn tạo ra quan hệ xã hội, quan hệ đạo đức mới, những công cụ, phương tiện hiện đại giúp con người hiện thực hóa những lý tưởng đạo đức truyền thống tốt đẹp của cộng đồng dân tộc hiện đại hơn. Đó chính là kết quả của những thành tựu KHCN để tuyên truyền, quảng bá, khôi phục các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc.

Ba là, KHCN góp phần đấu tranh, cải tạo các phong tục tập quán lạc hậu và những chuẩn mực đạo đức không còn phù hợp với thời đại

Điều này được thể hiện: KHCN giúp tạo ra những chương trình giáo dục hiện đại, giúp người dân hiểu rõ thêm các giá trị về việc thay đổi các phong tục, tập quán và chuẩn mực đạo đức. Các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và ứng dụng di động có thể giúp lan tỏa hết các thông điệp về thay đổi phong tục tập quán và chuẩn mực đạo đức, chẳng hạn như thông qua việc chia sẻ thông tin, video, hình ảnh người dân có thể nhận thức và tham gia vào các chiến dịch cải tạo. Các nghiên cứu về phong tục tập quán và chuẩn mực đạo đức giúp hiểu rõ hơn về nguyên nhân và hậu quả của nó. Kết quả từ nghiên cứu này có thể được sử dụng để thuyết phục thay đổi ý thức cộng đồng.

III. KẾT LUẬN

Trải qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã rèn luyện và tạo ra những thế hệ người Việt Nam giàu lòng yêu nước, yêu thương con người, cần cù sáng tạo, đoàn kết, thủy chung, bao dung, độ lượng, hiếu học, lạc quan,... Những đức tính đó đã trở thành những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà chúng ta luôn nâng niu, quý trọng. Giáo dục giá trị đạo đức truyền thống dân tộc nhằm giúp cho sinh viên nhận biết, hiểu biết về giá trị đạo đức truyền thống dân tộc, qua đó giữ gìn và phát triển nó trong cuộc sống hiện đại, giúp cho sinh viên nêu cao tinh thần dân tộc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Hội nghị lần thứ V*, Ban chấp hành Trung ương khóa VIII, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Vũ Khiêu (1975), *Lao động - nguồn vô tận của mọi giá trị*, NXB Thanh niên, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2004), *Toàn tập, tập 5*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.